

# HỖ TRỢ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CHO NGƯỜI CAO TUỔI KHỞI NGHIỆP TRONG BỐI CẢNH GIÀ HÓA DÂN SỐ TẠI VIỆT NAM

TS. Doãn Thị Mai Hương

Trường Đại học Lao động - Xã hội

huongdoanthimai@yahoo.com

TS. Mai Thị Dung

Trường Đại học Lao động - Xã hội

maidungins@gmail.com

**Tóm tắt:** Với lợi thế về kinh nghiệm làm việc, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn được tích lũy qua nhiều năm..., nhiều người cao tuổi vẫn mong muốn tiếp tục cống hiến, làm việc và khởi nghiệp. Người cao tuổi là lực lượng cần được khuyến khích và hỗ trợ khởi nghiệp trong nền kinh tế. Hỗ trợ khoa học và công nghệ cho người cao tuổi khởi nghiệp đóng vai trò quan trọng, giúp họ khắc phục khó khăn trong khởi nghiệp, từ đó tự bảo đảm thu nhập, tạo việc làm cho bản thân và cộng đồng, đóng góp vào sự phát triển của xã hội. Nhóm tác giả thực hiện khảo sát 242 người cao tuổi (bao gồm người cao tuổi đã khởi nghiệp hoặc có ý định khởi nghiệp) về các nội dung: hỗ trợ khoa học công nghệ cho người cao tuổi khởi nghiệp; thực hiện phỏng vấn sâu người cao tuổi khởi nghiệp để lấy ý kiến đánh giá về thực trạng hỗ trợ khoa học công nghệ cho họ. Trên cơ sở phân tích thực trạng hỗ trợ khoa học và công nghệ cho người cao tuổi khởi nghiệp, nhóm tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm hỗ trợ khoa học và công nghệ cho người cao tuổi khởi nghiệp trong bối cảnh già hóa dân số tại Việt Nam.

**Từ khóa:** hỗ trợ khoa học và công nghệ, khởi nghiệp, người cao tuổi

## SCIENTIFIC AND TECHNOLOGICAL SUPPORT FOR THE ELDERLY TO START A BUSINESS IN THE CONTEXT OF POPULATION AGING IN VIETNAM

**Abstract:** Despite having accumulated work experience, education, and professional qualifications over the course of many years, numerous elderly people remain enthusiastic about continuing to contribute and starting their businesses. Encouraging and supporting the elderly in entrepreneurship is crucial for the economy. Facilitating access to scientific and technological resources for the elderly plays a pivotal role in assisting them in overcoming the challenges associated with starting a business. This support not only ensures their own income but also generates employment opportunities for both themselves and the community, thereby making a significant contribution to societal development. The researchers conducted a survey on 242 the elderly (including those who have initiated or plan to initiate a business) to gather insights on the role of science and technology in supporting elderly entrepreneurship. Additionally, we conducted in-depth interviews with elderly entrepreneurs to gather their perspectives on the existing state

*of science and technology support for elder individuals to star a business. Drawing from their analysis, the authors put forth recommendations to enhance science and technology support for elderly entrepreneurs amidst Vietnam's aging population.*

**Keywords:** *Scientific and technological support, startups, the elderly*

Mã bài báo: JHS - 164

Ngày nhận bài sửa: 05/12/2023

Ngày nhận bài: 12/11/2023

Ngày duyệt đăng: 20/1/2024

Ngày nhận phản biện: 25/11/2023

## 1. Đặt vấn đề

Đến năm 2036, Việt Nam bước vào thời kỳ dân số già, chuyển từ xã hội “già hóa” sang xã hội “già”. Theo ước tính của Tổng cục Thống kê, đến năm 2038, nhóm dân số từ 60 tuổi trở lên khoảng hơn 21 triệu người, chiếm 20% tổng dân số, nghĩa là trong 5 người sẽ có 1 người cao tuổi. Đến năm 2039, dự báo số lượng người cao tuổi ở Việt Nam sẽ vượt quá số lượng trẻ em. Hiện nay, tỷ lệ người cao tuổi (NCT) tham gia hoạt động kinh tế chiếm tỷ lệ khoảng 40 - 45% số lượng NCT.

Một trong những vấn đề đối với NCT khởi nghiệp là việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, nhóm tác giả lựa chọn chủ đề hỗ trợ khoa học công nghệ cho người cao tuổi khởi nghiệp trong bối cảnh già hóa dân số tại Việt Nam làm nội dung nghiên cứu. Mục tiêu của bài viết là khái quát cơ sở lý thuyết về hỗ trợ khoa học và công nghệ cho NCT khởi nghiệp, đánh giá thực trạng hỗ trợ khoa học và công nghệ cho NCT khởi nghiệp và đề xuất giải pháp hoàn thiện hỗ trợ khoa học và công nghệ cho NCT khởi nghiệp trong bối cảnh già hóa dân số ở Việt Nam hiện nay.

## 2. Cơ sở lý luận

Luật Người cao tuổi Việt Nam năm 2009 quy định: Người cao tuổi là tất cả các công dân Việt Nam từ 60 tuổi trở lên (Quốc hội, 2009).

Trong nghiên cứu này, NCT khởi nghiệp được hiểu là những người từ đủ 60 tuổi trở lên thực hiện dự án khởi nghiệp nhằm thành lập một công ty/doanh nghiệp/đơn vị mới có hoặc chưa có tư cách pháp nhân với mục đích sản xuất, kinh doanh, cung ứng sản phẩm, dịch vụ ra thị trường trong một khoảng thời gian chưa đủ dài (dưới 5 năm).

Hỗ trợ về khoa học công nghệ bao gồm các nội dung cơ bản sau: Hỗ trợ ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ; Hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; Hỗ trợ sử dụng trang thiết bị, khoa học và công nghệ; Hỗ trợ đào tạo nhân lực về khoa học và công nghệ.

Ứng dụng khoa học, công nghệ là giải pháp, quy trình, bí quyết, kỹ thuật, phương tiện dùng để biến đổi nguồn lực thành sản phẩm. Khoa học, công nghệ vừa là thành tựu vừa là công cụ quan trọng bậc nhất của sự phát triển, trở thành thước đo sự phát triển hiện tại và tiềm năng trong tương lai của doanh nghiệp. Đối mới công nghệ được xem là nhân tố quyết định tăng năng suất, chất lượng của sản phẩm, từ đó tăng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Vì vậy, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp có xu hướng nhấn mạnh sự hỗ trợ cho các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tập trung vào công nghệ, có tiềm năng tăng trưởng cao. Sự hỗ trợ này được thực hiện thông qua các nhóm yếu tố: (i) nhóm yếu tố thuộc về chính sách như tổ chức nghiên cứu, các trung gian khoa học, công nghệ, chính sách và thể chế sở hữu trí tuệ, định mức, cơ quan thiết lập tiêu chuẩn và khung pháp lý và (ii) nhóm yếu tố thuộc về doanh nghiệp: năng lực hấp thụ công nghệ.

Trong các nội dung hỗ trợ khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ là quá trình chuyển giao các kỹ năng, kiến thức, công nghệ, phương pháp sản xuất, các mẫu sản phẩm giữa các doanh nghiệp, Chính phủ, cơ sở nghiên cứu để đảm bảo sự phát triển của doanh nghiệp và công nghệ có thể truy cập từ đa số người dùng. Quá trình chuyển giao công nghệ bao gồm: nhận diện, định giá, khám phá bí quyết công nghệ; bảo vệ/ bảo mật công nghệ, xây dựng phiên bản chuyển giao, đào tạo nâng cao nhận thức về công nghệ và đào tạo chi tiết về sản phẩm, công nghệ được chuyển giao. Người cao tuổi khởi nghiệp có thể tiếp cận hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp về khoa học công nghệ bao gồm: trợ cấp từ chính quyền địa phương và trung ương; sự giúp đỡ từ các ngân hàng và các chuyên gia; các trường đại học; đơn vị ương tạo công nghệ, hoặc chủ động hợp tác, tham gia trong mạng lưới khoa học công nghệ (Jones & Parry, (2011).

## 3. Phương pháp nghiên cứu

Sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu để thu thập tài liệu, số liệu có liên quan tới nghiên cứu, thực

hiện phỏng vấn sâu NCT khởi nghiệp để lấy ý kiến đánh giá về thực trạng hỗ trợ khoa học và công nghệ cho NCT khởi nghiệp. Sử dụng phương pháp khảo sát để thực hiện khảo sát 242 người cao tuổi (*bao gồm NCT đã khởi nghiệp và có ý định khởi nghiệp*) về các nội dung hỗ trợ khoa học công nghệ cho NCT khởi nghiệp. Nghiên cứu sử dụng thang đo Likert 5 với mức 1- Rất không tốt và mức 5- Rất tốt.

#### 4. Kết quả nghiên cứu

Theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 (Quốc hội, 2017), doanh nghiệp khởi nghiệp được hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ; được hỗ trợ sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật; được hướng dẫn thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, cũng như dịch vụ và mô hình kinh doanh mới (Điều 17); được đào tạo chuyên sâu về công nghệ, kỹ thuật sản xuất (Điều 19).

Luật Chuyển giao công nghệ sửa đổi được Quốc hội chính thức thông qua ngày 13/6/2017 đã đề cập một số nội dung liên quan tới doanh nghiệp khởi nghiệp như: (i) Khẳng định chính sách của Nhà nước đối với việc hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp; (ii) Quyền đối với kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; (iii) “Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi trong việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp, công nhận, đăng ký lưu hành sản phẩm mới, công nghệ mới cho tổ chức, cá nhân thực hiện thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ.” (khoản 8, Điều 36); (iv) Các tổ chức, cá nhân đầu tư và hỗ trợ khởi nghiệp được hưởng ưu đãi về thuế; (v) Có các chính sách thúc đẩy cá nhân và nhóm cá nhân khởi nghiệp, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp khai thác, sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Theo Quyết định số 844/QĐ-TTg, doanh nghiệp khởi nghiệp được hỗ trợ một phần kinh phí cung cấp không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến, cũng như kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ (Điều 4); đồng thời được hỗ trợ một phần kinh phí nghiên cứu, thử nghiệm công nghệ (Điều 10).

Tuy chưa có hỗ trợ khoa học công nghệ dành riêng cho NCT khởi nghiệp, nhiều NCT khởi nghiệp mạnh dạn đầu tư, làm chủ công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên

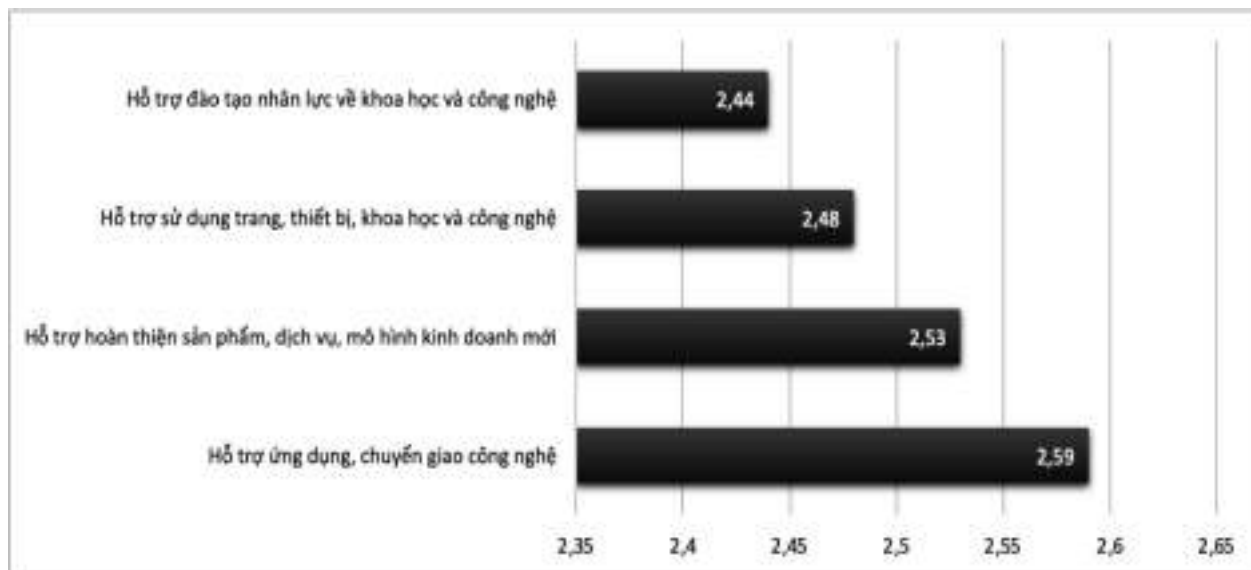
thị trường. Về thực tế hỗ trợ khoa học công nghệ cho NCT khởi nghiệp, qua phỏng vấn sâu với các câu hỏi về chủ đề nhu cầu và thực trạng hỗ trợ khoa học công nghệ cho NCT khởi nghiệp, các câu trả lời nhận được như sau:

“NCT khởi nghiệp từ công nghệ hoặc ứng dụng công nghệ rất nhiều, có nhiều người có tới 8 bằng sáng chế. Với vai trò là trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, trung tâm là cầu nối giữa nhà khoa học với doanh nghiệp, bao gồm cả sản xuất, phân phối; chuyển giao đưa sản phẩm vào thị trường, song phạm vi hỗ trợ còn hạn chế.” (Kết quả phỏng vấn sâu bà LTKV, Hà Nội). Công nghệ ngày nay là một trong những nguồn lực quan trọng của doanh nghiệp. Sở hữu công nghệ, phát minh, sáng chế là sở hữu nguồn lực lớn cho phát triển doanh nghiệp. Bên cạnh những sự chủ động ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh của NCT, những khó khăn mà NCT gặp phải về công nghệ và hỗ trợ công nghệ khi khởi nghiệp chủ yếu là không tiếp cận được nguồn hỗ trợ, không được hỗ trợ hoặc khó khăn về thủ tục, hồ sơ tiếp cận hỗ trợ. Quá trình thực hiện phỏng vấn sâu, hầu như câu trả lời nhận được là “Không nhận được hỗ trợ gì về khoa học công nghệ”, “Là doanh nghiệp khoa học công nghệ nhưng chưa nhận được hỗ trợ gì về khoa học công nghệ” (Kết quả phỏng vấn sâu bà NTC, Hà Nội). Bằng sự chủ động của NCT khởi nghiệp, một số NCT nhận được một phần sự hỗ trợ, chẳng hạn: “Quá trình khởi nghiệp, tôi được hỗ trợ từ trung tâm ươm tạo trong giai đoạn nghiên cứu sản phẩm, hình thức hỗ trợ là được tận dụng cơ sở vật chất của trung tâm ươm tạo và kết hợp với trung tâm trong giai đoạn sản xuất sản phẩm sau cùng. Tuy nhiên, thủ tục giấy tờ hỗ trợ công nghệ (của vườn ươm) còn nhiều và phức tạp chưa thực sự nhanh chóng, thuận tiện” (Kết quả phỏng vấn sâu bà TTT).

Như vậy, việc nói lòng các quy định hiện hành để NCT tiếp cận dễ dàng hơn với các nguồn hỗ trợ khoa học và công nghệ là vấn đề đặt ra trong những giải pháp hỗ trợ NCT khởi nghiệp.

Bên cạnh phỏng vấn sâu, kết quả khảo sát cho thấy hỗ trợ về khoa học công nghệ có điểm trung bình là 2,51. Như vậy, NCT đánh giá về hỗ trợ khoa học công nghệ về 4 nội dung (hỗ trợ đào tạo nhân lực, hỗ trợ sử dụng trang thiết bị, hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ) đều ở mức thấp.

**Hình 1.** Kết quả khảo sát về hỗ trợ khoa học và công nghệ cho người cao tuổi khởi nghiệp



*Nguồn: Kết quả khảo sát*

Hiện chưa có chính sách hỗ trợ khoa học công nghệ cụ thể cho NCT khởi nghiệp. Đối với quy định hỗ trợ khởi nghiệp nói chung, hiện tập trung cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoặc doanh nghiệp khoa học công nghệ. Nổi bật là Nghị định 13/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 với hàng loạt chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Ngoài việc hỗ trợ về vốn, đất đai, giảm thuế... doanh nghiệp khoa học và công nghệ được ưu đãi hỗ trợ nghiên cứu khoa học, đưa sản phẩm vào sản xuất thực tế. Theo đó, một số hỗ trợ khoa học công nghệ đối với doanh nghiệp khoa học công nghệ bao gồm:

- Được thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; ứng dụng kết quả khoa học và công nghệ; sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ;

- Được Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ... tài trợ, để thương mại hóa kết quả khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ được ưu tiên tham gia các dự án hỗ trợ thương mại hóa kết quả khoa học và công nghệ, tài sản trí tuệ của Nhà nước cho vay với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay và bảo lãnh vay vốn để thúc đẩy ứng dụng vào sản xuất thực tế.

- Được ưu tiên, không thu phí dịch vụ khi sử dụng máy móc, trang thiết bị tại các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ của Nhà nước để thực hiện các hoạt động nghiên cứu

khoa học và phát triển công nghệ, ươm tạo công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm mới, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Thực tế cho thấy chính sách hỗ trợ khoa học công nghệ đã có nhưng dành cho mọi đối tượng, chưa có chính sách đặc thù cho NCT khởi nghiệp. Mặt khác, chính sách chỉ dành cho doanh nghiệp khoa học công nghệ, không áp dụng cho doanh nghiệp sản xuất, dịch vụ thông thường cần hỗ trợ để ứng dụng khoa học công nghệ.

### **5. Một số khuyến nghị**

Nghiên cứu xây dựng, ban hành những đạo luật liên quan đến nâng cao năng lực cạnh tranh, những gói hỗ trợ phát triển, tiêu thụ sản phẩm khoa học công nghệ dành cho NCT khởi nghiệp.

Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm mới do các đơn vị sản xuất, kinh doanh, các doanh nghiệp vừa được NCT thành lập.

Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật; hỗ trợ tham gia cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; hướng dẫn thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ và mô hình kinh doanh mới.

Ưu tiên hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ của NCT khởi nghiệp.

Căn cứ vào nhu cầu của NCT khởi nghiệp để thực hiện hỗ trợ khoa học công nghệ phù hợp. Hỗ trợ NCT khởi nghiệp trong đào tạo nhân lực khoa học công nghệ.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chính phủ. (2019). *Nghị định 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 về doanh nghiệp khoa học và công nghệ*.
- Dirk Engel. (2003). Localization of knowledge and entrepreneurs' mobility: the case of Germany's biotechnology industry. Berlin: Springer, ISSN 0173-7600, ZDB-ID 796757-3. - Vol. 33.2013, 2, p. 173-192
- GSO (General Statistics Office of Viet Nam). (2020). *Population projections for Vietnam in 2019-2069* (monograph).
- GSO. (2021). *Già hóa dân số và người cao tuổi ở Việt Nam*. ISBN 978-604-334-955-9.
- GSO & UNFPA. (2021). *Người cao tuổi Việt Nam, phân tích từ điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021*.
- Huong, D.T.M. & cộng sự. (2023). *Giải pháp hỗ trợ người cao tuổi khởi nghiệp. Đề tài cấp bộ*.
- Jones, R. & Parry, S. (2011). Business support for new technology-based firms: a study of entrepreneurs in north Wales. *International Journal of Entrepreneurial Behavior & Research*, Vol. 17 No. 6, pp. 645-662.
- Maritz., A., et al. (2019). Entrepreneurship and self-employment for mature-aged people. *Australian Journal of Career Development*, Volume 30, Issue 1, <https://doi.org/10.1177/1038416220978971>
- OECD. (2016). Institutions and entrepreneurship: Empirical evidence for OECD countries. *Entrepreneurial Business and Economics Review*, 2021, Vol. 9, No. 2, doi 10.15678/EBER.2021.090208
- OECD. (2020). *OECD SME and entrepreneurship outlook 2021*. ISSN: 29599504 (online) <https://doi.org/10.1787/8d707502-en>
- Quốc hội. (2009). *Luật số 39/2009/QH12 của Quốc hội: Luật người cao tuổi*
- Quốc hội. (2017). *Luật số 04/2017/QH14 ngày 12/6/2017 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa*.
- Quốc hội. (2013). *Luật số 38/2013/QH13 ngày 16/11/2013 Luật Việc làm*
- World Health Organization. (2011). *Definition of an Older or Elderly Person*. <http://www.who.int/healthinfo/survey/ageingdefnolder/en/index.html>
- Thủ tướng Chính phủ. (2016). *Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 về việc phê duyệt đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025"*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2022). *Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025*.
- WTO. (2017). *Báo cáo nghiên cứu cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, kinh nghiệm quốc tế - Đề xuất giải pháp cho Việt Nam*.